

UBND TỈNH TUYỀN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 158/STP-XDKTTHPL&PBGLPL
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết
định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm
pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh
Tuyên Quang ban hành

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2021, Sở Tư pháp xây dựng Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành.

Sở Tư pháp gửi hồ sơ dự thảo Quyết định nêu trên (gồm: (1) Dự thảo Tờ trình Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành; (2) Dự thảo Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành; (3) Biểu thuyết minh lý do bãi bỏ), đề nghị các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) tham gia ý kiến bằng văn bản gửi Sở Tư pháp **trước ngày 25 tháng 3 năm 2021**.

(Hồ sơ đề dự thảo Quyết định được đăng tải trên đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh địa chỉ <http://tuyenquang.gov.vn>; Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, địa chỉ <http://tuphaptuyenquang.gov.vn>, mục Lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và được gửi qua hộp thư điện tử/ hoặc Hệ thống quản lý văn bản điều hành của các cơ quan, đơn vị).

Nơi nhận:

- Như trên (tham gia);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (tham gia);
- Website STP;
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGLPL.
Loan.2b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

Số: /TTr-STP

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2021

(DỰ THẢO)

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật¹, Sở Tư pháp đã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành. Qua rà soát đã phát hiện một số văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với pháp luật mới ban hành và tình hình kinh tế xã hội hiện nay của địa phương.

- Khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020) quy định:

“1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần,

¹ Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “1. Cơ quan nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì tự mình hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật...

2. Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản. Hoạt động hệ thống hóa văn bản phải được tiến hành định kỳ, kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực”.

chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành...”.

- Điều a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “ *Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chông chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế”.*

- Thực hiện Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2021, trong đó giao cho Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo Quyết định bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành.

Từ các vấn đề nêu trên, việc trình UBND tỉnh ban hành Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành là rất cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

II. CĂN CỨ SOẠN THẢO VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN

Các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ để soạn thảo, trình ban hành văn bản gồm:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2021.

III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO

Sở Tư pháp đã thành lập Tổ soạn thảo văn bản (*tại Quyết định số 59/QĐ-STP ngày 23/02/2021*). Tổ soạn thảo văn bản đã tổ chức rà soát, tổng hợp kết

quả rà soát 11 quyết định quy phạm pháp luật được giao bãi bỏ theo Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, xác định các nội dung không còn phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; tổ chức soạn thảo dự thảo Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành.

- Ngày .../3/2021, Sở Tư pháp đã có Văn bản số .../STP-XD&KTVB đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang để lấy ý kiến nhân dân; ban hành Văn bản số .../STP-XD&KTVB về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định. Kết quả, đã có .../... cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến đã có văn bản tham gia ý kiến² (trong đó có .../... ý kiến tham gia của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã tham mưu trình ban hành văn bản có văn bản trong Danh sách văn bản bãi bỏ), .../... cơ quan, đơn vị có văn bản tham gia ý kiến nhất trí hoàn toàn với dự thảo Quyết định. Ngày .../.../2021, Sở Thông tin và Truyền thông có Văn bản số .../STTTT-CTTĐT về việc tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng Thông tin điện tử tỉnh đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kết quả từ ngày .../.../... đến hết ngày .../.../.... có ... ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Ngày .../.../2021, Sở Tư pháp ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành (Quyết định số .../QĐ-STP). Ngày .../.../2021, Hội đồng tư vấn thẩm định đã tổ chức họp thẩm định dự thảo văn bản và nhất trí với nội dung và việc trình dự thảo Quyết định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia, thẩm định, Sở Tư pháp đã hoàn chỉnh dự thảo Quyết định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo Quyết định gồm 03 điều, cụ thể:

- Điều 1: Quy định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành.

- Điều 2: Quy định điều khoản thi hành (hiệu lực thi hành và trách nhiệm tổ chức thực hiện).

V. NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU: Không.

Vậy, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành./.

² (1) Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh; (2) Sở Nội vụ; (3) Sở Kế hoạch và Đầu tư; (4) Sở Thông tin và Truyền thông; (5) Sở Khoa học và Công nghệ; (6) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (7) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (8) Sở Tài nguyên và Môi trường; (9) UBND huyện Na Hang; (10) UBND huyện Hàm Yên; (11) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; (12) Tỉnh đoàn Tuyên Quang.

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

(1) Dự thảo Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành;

(2) Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày ... của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo Quyết định Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành;

(3) Bản giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định;

(4) Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân;

(5) Bản chụp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân;

(6) Biểu thuyết minh lý do bãi bỏ.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để trình);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL. Loan. 02b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

Số: /2021/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2021

(DỰ THẢO)

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật
do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số /TTr-STP ngày tháng năm 2021 về việc bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ 11 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành, gồm:

1. Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2018 Phân cấp thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2012 Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2014 Về việc sửa đổi, bổ sung Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 22/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Quyết định số 63/2006/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2006 Về việc thành lập Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp tỉnh Tuyên Quang.

5. Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2009 Phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng đến năm 2020 của tỉnh Tuyên Quang.

6. Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 06/8/2011 Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng đến năm 2020 của tỉnh Tuyên Quang.

7. Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2011 Về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

8. Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2012 ban hành Quy định cơ chế quản lý điều hành, tổ chức thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

9. Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2012 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2012 ban hành Quy định cơ chế quản lý điều hành, tổ chức thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

10. Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND ngày 06/11/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

11. Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 17/7/2012 của UBND tỉnh về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định Quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021.

2. Mọi hoạt động liên quan đến nội dung điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục KTrVBQPPL, Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Như Điều 2 (thi hành);
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo TQ, Đài PT&TH tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh
- Phòng THCB, VP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV khối NCTH - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

Báo
cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2021

BIỂU THUYẾT MINH LÝ DO BÃI BỎ ĐỐI VỚI TỪNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-STP ngày / /2021 của Sở Tư pháp)

TT	TÊN VĂN BẢN	LÝ DO BÃI BỎ	GHI CHÚ
1.	Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2018 Phân cấp thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	<p>- Các nội dung quy định về phân cấp thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình theo Luật Xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p>- Khoản 4 Điều 109 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (thay thế Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ), quy định:</p> <p><i>“4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này trên địa bàn hành chính của mình theo phân cấp; chỉ đạo, kiểm tra các cơ quan chuyên môn về xây dựng trong việc tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc chuyên ngành, cụ thể:</i></p> <p>a) Sở Xây dựng đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công</p>	Sở Xây dựng tham gia ý kiến cụ thể và chịu trách nhiệm về ý kiến tham gia đối với nội dung bãi bỏ Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND; Các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia ý kiến (nếu có)

TT	TÊN VĂN BẢN	LÝ DO BÃI BỎ	GHI CHÚ
		<p><i>nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị);</i></p> <p><i>b) Sở Giao thông vận tải đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này);</i></p> <p><i>c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn;</i></p> <p><i>d) Sở Công Thương đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này);</i></p> <p><i>đ) Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế được giao quản lý;</i></p> <p><i>e) Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có Sở Giao thông vận tải - Xây dựng thì Sở này thực hiện nhiệm vụ tại điểm a và điểm b khoản này.</i></p> <p><i>5. Căn cứ điều kiện cụ thể của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện phân cấp cho cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn hành chính của huyện và được quyền điều chỉnh việc phân cấp thẩm định quy định tại điểm đ khoản 4 Điều này”.</i></p> <p><i>Như vậy, căn cứ điều kiện cụ thể của từng địa phương, UBND tỉnh quyết định việc phân cấp thẩm quyền (phân cấp hoặc không phân cấp).</i></p>	

TT	TÊN VĂN BẢN	LÝ DO BÃI BỎ	GHI CHÚ
2.	Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2012 Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Các văn bản là căn cứ chính để ban hành Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành; một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành (<i>quy định tại Điều 5 về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí không còn phù hợp với quy định tại Nghị định số 09/2017/NĐ-CP; quy định tại khoản 4 Điều 6 không còn phù hợp với quy định tại Điều 22 Luật Báo chí năm 2016...</i>) hoặc đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.	
3.	Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2014 Về việc sửa đổi, bổ sung Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 22/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Hiện nay, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan nhà nước cấp trên đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật quy định đầy đủ và cụ thể nội dung quản lý nhà nước về báo chí đồng thời không phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định, vì vậy không cần thiết phải ban hành riêng quy định quản lý nhà nước về báo chí để áp dụng riêng cho tỉnh Tuyên Quang.	
4.	Quyết định số 63/2006/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2006 Về việc thành lập Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp tỉnh Tuyên Quang	Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Tuyên Quang đã được tổ chức lại thành Trung tâm Phát triển hạ tầng và Dịch vụ khu công nghiệp Tuyên Quang theo Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh.	
5.	Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2009 Phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng đến năm 2020 của tỉnh Tuyên Quang.	Hết thời kỳ thực hiện quy hoạch ghi trong văn bản	

TT	TÊN VĂN BẢN	LÝ DO BÃI BỎ	GHI CHÚ
6.	Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 06/8/2011 Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng đến năm 2020 của tỉnh Tuyên Quang		
7.	Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2011 Về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Căn cứ chính ban hành Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND là Thông tư số 06/2012/TT-BXD đã hết hiệu lực thi hành vì bị thay thế bởi Thông tư số 07/2018/TT-BXD. Vì vậy, nội dung Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND không còn phù hợp với Thông tư số 07/2018/TT-BXD, hơn nữa Thông tư số 07/2018/TT-BXD không phân cấp cho UBND tỉnh quy định Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh.	
8.	Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2012 ban hành Quy định cơ chế quản lý điều hành, tổ chức thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	<ul style="list-style-type: none"> - 08/13 văn bản là căn cứ ban hành Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND (<i>sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND</i>) đã hết hiệu lực thi hành. - Nội dung tại Tiết 2.3 Điều 3 Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND không còn phù hợp với Điều 7 Luật Xây dựng; nội dung Điều 4 Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND không còn phù hợp với Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Quy định ủy quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt báo cáo kinh tế, kỹ thuật tại Điều 1 Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND không còn phù 	

TT	TÊN VĂN BẢN	LÝ DO BÃI BỎ	GHI CHÚ
9.	Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2012 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2012 ban hành Quy định cơ chế quản lý điều hành, tổ chức thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	<p>hợp với pháp luật đấu thầu; Điều 72 Luật Xây dựng.</p> <p>- Các nội dung quy định tại Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND (<i>sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND</i>) chung chung, chủ yếu dẫn chiếu thực hiện theo quy định pháp luật hoặc đã được quy định tại Luật đất đai năm 2013, Luật Đầu tư công năm 2019, Luật xây dựng năm 2014 (<i>sửa đổi, bổ sung năm 2020</i>) và các văn bản hướng dẫn thi hành và không phân cấp cho UBND tỉnh ban hành quy định cơ chế quản lý điều hành, tổ chức thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ.</p>	
10.	Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND ngày 06/11/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	<p>- Một số nội dung tại Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND và Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND không còn phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn (Điều 8, khoản 3 Điều 11, Điều 13, khoản 2 Điều 18,...).</p>	
11.	Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 17/7/2012 của UBND tỉnh về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định Quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.	<p>- Nội dung Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND và Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Đo lường năm 2011; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007 và các văn bản hướng dẫn thi hành Quy định quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.</p>	